

# CHU TRÌNH TẠO ĐÁY

## TÂM ĐIỂM THỊ TRƯỜNG

### Triển vọng tích cực của ngành Thực phẩm đồ uống năm 2026

Thị trường sữa Việt Nam dự kiến có tốc độ tăng trưởng tốt trong năm 2025, với khối lượng tiêu thụ trung bình đầu người đạt khoảng 20,7 kg, tăng 5% so với năm trước. Sự bùng nổ nhu cầu tiêu dùng sữa trong nước là động lực chính thúc đẩy thị trường, tạo điều kiện cho sự phát triển của các sản phẩm mới

Các chính sách hỗ trợ xuất khẩu và thu nhập của người dân cải thiện tạo tiềm năng lớn cho ngành sữa, đặc biệt tại các khu vực phát triển như châu Á và châu Phi. Bên cạnh đó, việc ổn định giá nguyên liệu, marketing hiệu quả, đa dạng hóa bao bì và nâng cao chất lượng sản phẩm giúp cải thiện lợi nhuận doanh nghiệp.

## NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

### Xu hướng VN-INDEX ngắn hạn

**VN-Index tăng 3,32 điểm trong phiên 18/12 kết phiên ở mức 1.676,98 điểm.** Thanh khoản tăng 10,64% so với phiên giao dịch ngày 18/11. Khối ngoại quay lại bán ròng hơn 851 tỷ đồng trên toàn thị trường.

**Thị trường có khả năng dao động trong vùng 1.650-1.700 điểm trong phiên giao dịch ngày 19/12:** Thị trường trải qua phiên đảo hạn phái sinh giằng co quanh mốc tham chiếu, tuy nhiên độ rộng có dấu hiệu tích cực với sắc xanh lan tỏa ở nhiều nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn. Phiên 19/12, kỳ vọng thị trường sẽ tiếp tục trạng thái cân bằng tích cực với biên độ dao động hẹp, đồng thời các dự án đầu tư công trọng điểm được khởi công tạo động lực thúc đẩy một số nhóm ngành bút phá mạnh. Nhờ đó, dòng tiền dự kiến lan tỏa rộng hơn, giúp VN-Index hướng về mốc 1.700 điểm trong thời gian tới.

## ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VNINDEX

Chỉ số VNINDEX - 1D O1675.54 H1676.98 L1665.21 C1676.98 +3.32 (+0.20%)



Chỉ báo	RSI 14	MFI	MA10	MA20	MA50	MA100
Giá trị	48,07	57,62	1.698,28	1.695,48	1.679,48	1.659,64
Hành động	Mua	Mua	Quan sát	Quan sát	Quan sát	Mua

## CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ

# VNFM

Khuyến nghị: **Mua**

TP: **68.000 VND** | UPSIDE: **+7%**

### Chiến lược hành động

**MUA:** NĐT duy trì chiến lược tập trung hóa, với 50% nguồn vốn cho các cổ phiếu có tiềm năng tăng trưởng sắp tới và các cổ phiếu có dòng tiền mạnh đang vào, hạn chế mua đuổi.

**BÁN:** NĐT quan sát tín hiệu phục hồi của thị trường để cân nhắc hạ tỷ trọng cổ phiếu yếu, hạ bớt margin và chốt lời từng phần với các mã đã tạo được lợi nhuận.

## Tổng quan thị trường

Thị trường	Giá trị	%Δ
<b>VN-Index</b>		
Đóng cửa	1.676,98	0,20
KLCP (triệu CP)	677,43	10,64
GTGD (tỷ VND)	18.582	-4,87
Khớp lệnh	13.466	-6,45
Thỏa thuận	5.115,8	-0,43
<b>HNX-Index</b>		
Đóng cửa	253,23	0,04
KLCP (triệu CP)	47,54	0,51
GTGD (tỷ VND)	939,6	2,10
<b>UPCoM</b>		
Đóng cửa	118,75	-0,01
KLCP (triệu CP)	29,75	-18,40
GTGD (tỷ VND)	413,2	-45,40

**Diễn biến TTCK Mỹ:** Kết phiên giao dịch ngày 18/12, thị trường chứng khoán Mỹ khởi sắc. S&P 500 tăng 0,79%, đóng cửa tại 6.774,77 điểm. Nasdaq Composite ghi nhận mức tăng mạnh 1,38%, lên 23.006,36 điểm. Trong khi đó, Dow Jones Industrial Average nhích thêm 65,88 điểm, tương đương 0,14%, chốt phiên ở 47.951,85 điểm

**Thế giới:** Kể từ 1/1/2026, EU sẽ mở rộng phạm vi CBAM sang các sản phẩm sử dụng nhiều thép và nhôm, đồng thời siết chặt các quy định chống gian lận để bảo đảm sân chơi công bằng cho doanh nghiệp. EC dự kiến áp dụng CBAM cho khoảng 180 mặt hàng trong chuỗi sản xuất tiếp theo, từ máy móc, thiết bị công nghiệp đến sản phẩm gia dụng, nhằm giảm phát thải thực chất thay vì chuyển dịch carbon. Các biện pháp chống lách luật sẽ được tăng cường, bao gồm yêu cầu báo cáo chặt chẽ và quyền can thiệp khi số liệu khai báo không đáng tin cậy. Phế liệu thép và nhôm trước tiêu dùng sẽ được tính vào CBAM để đảm bảo công bằng với hàng sản xuất trong EU. EU cũng đề xuất thành lập Quỹ Khử carbon tạm thời hỗ trợ doanh nghiệp giảm chi phí carbon và chứng minh nỗ lực giảm phát thải. Gói chính sách CBAM mới vừa bảo vệ cạnh tranh, vừa phục vụ mục tiêu khí hậu và quyền tự chủ chiến lược của EU.

**Việt Nam:** UBND TPHCM đã duyệt nhiệm vụ quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2.000 khu đô thị Đại học Quốc tế Berjaya 880 ha tại xã Xuân Thới Sơn, với vốn đầu tư khoảng 59.000 tỷ đồng. Khu vực này sẽ phát triển thành đô thị đại học hiện đại, trung tâm nghiên cứu và đào tạo, góp phần giảm tải cho trung tâm thành phố và thúc đẩy kinh tế - xã hội. Quy mô dân số dự kiến khoảng 135.000 người, trong đó có 60.000 sinh viên, với hạ tầng xã hội và kỹ thuật được quy hoạch đồng bộ. Dự án được cấp giấy chứng nhận đầu tư từ 2008, vừa điều chỉnh chủ trương đầu tư đầu năm nay, thời hạn hoàn thành 10 năm. Trong hơn 17 năm qua, dự án chậm triển khai chủ yếu do bồi thường, giải phóng mặt bằng và khó khăn tài chính của chủ đầu tư. Việc phê duyệt nhiệm vụ quy hoạch phân khu sẽ tạo cơ sở pháp lý để triển khai dự án đồng bộ, hiện đại, thúc đẩy phát triển khu đô thị Tây Bắc TPHCM.

**Tỷ giá USD/VND:** Tỷ giá tự do hiện đang ở mức 26.325 VND.

**Vàng:** Kết thúc phiên giao dịch ngày 18/12, giá vàng giao ngay giảm 0,2%, giao dịch quanh 4.330,39 USD/oz. Hợp đồng vàng tương lai cũng giảm 0,2%, chốt phiên tại 4.364,5 USD/oz.

**PVD:** PV Drilling (PVD) công bố kết quả kinh doanh năm 2025 đạt mức cao nhất trong 10 năm, với doanh thu ước khoảng 10.500 tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế khoảng 830 tỷ đồng, lần lượt tăng 10% và 19% so với năm trước. Kết quả này giúp PVD vượt 46% kế hoạch doanh thu và vượt 57% chỉ tiêu lợi nhuận năm 2025. Riêng quý IV, doanh thu tăng mạnh gần 42% nhưng lợi nhuận lại giảm do chi phí và yếu tố so sánh cao cùng kỳ. Hoạt động dịch vụ khoan tiếp tục đóng vai trò chủ lực khi 6/7 giàn khoan vận hành ổn định, trong khi giàn PV Drilling IX dự kiến đi vào hoạt động từ quý II/2026. Doanh thu từ thị trường nước ngoài và các dịch vụ mới chiếm khoảng 40% tổng doanh thu năm 2025. Bước sang năm 2026, PVD đặt mục tiêu doanh thu hợp nhất trên 11.000 tỷ đồng, tập trung nâng cao hiệu suất vận hành và mở rộng năng lực dịch vụ.

**VNM:** Fraser and Neave (F&N) thông báo kế hoạch mua thêm tối đa 4,6% cổ phần tại Vinamilk, thông qua giao dịch hơn 96 triệu cổ phiếu từ Platinum Victory Pte. Ltd., công ty thành viên của Jardine Cycle & Carriage (JC&C), với tổng giá trị khoảng 6.011 tỷ đồng (~228 triệu USD) và giá bình quân 62.555 đồng/cp, nhằm nâng tỷ lệ nắm giữ nhóm F&N lên tối đa 24,99% mà không cần chào mua công khai. Sau giao dịch, tỷ lệ sở hữu của nhóm JC&C giảm từ 10,62% xuống còn 6,02%, và đại diện của Platinum Victory dự kiến từ nhiệm khỏi HĐQT Vinamilk. Giao dịch sẽ được thực hiện trong 35 ngày tới qua HoSE, đồng thời Vinamilk vẫn là khoản đầu tư mang lại cổ tức lớn cho F&N, với tỷ lệ chi trả 40-60% mỗi năm, tính từ khi sở hữu đến nay đã thu về khoảng 16.500 tỷ đồng cổ tức. Liên quan, SCIC đăng ký bán toàn bộ 1,45 triệu cổ phiếu VNM (~0,069% vốn), ước tính thu về 92 tỷ đồng để tái cơ cấu danh mục, trong khi vẫn nhận cổ tức đều đặn từ Vinamilk

**Chứng khoán thế giới**

Thị trường	Điểm số	%Δ	YTD
SP500	6.774,77	0,79%	15,44%
DJIA	47.951,85	0,14%	13,11%
Nasdaq	23.006,36	1,38%	19,32%
Shanghai	3.876,37	0,16%	18,81%
Hang Seng	25.498,13	0,12%	29,94%

**Thị trường hàng hóa**

Chỉ số	Giá (USD)	%Δ	YTD
Vàng	4.330,39	-0,04%	65,00%
Dầu WTI	55,99	-1,70%	-21,93%
Dầu Brent	59,82	0,23%	-20,01%
Than	108,30	-0,28%	-13,53%
Đồng	5,35	0,00%	34,27%
Quặng sắt	106,90	0,27%	3,18%
Thép	438,69	0,04%	-1,91%

**Thị trường ngoại tệ**

Chỉ số	Giá (USD)	%Δ	YTD
DXY	98,42	0,03%	-9,95%
USD/JPY	155,55	-0,08%	-1,22%
USD/CNY	7,03	-0,14%	-4,23%
EUR/USD	1,1723	-0,14%	14,21%
GBP/USD	1,3381	0,04%	8,09%

VNM  
(HOSE)

**Khuyến nghị**

Giá hiện tại (18/12/2025)	<b>63.900</b>
Giá mục tiêu 1H/2026	<b>68.000</b>
Tiềm năng tăng trưởng	<b>7%-9%</b>
Vùng mua	<b>62.800-63.500</b>
<b>Ngưỡng cắt lỗ</b>	<b>&lt;59.000</b>

Mua

**LUẬN ĐIỂM ĐẦU TƯ**

**Lũy kế 9 tháng đầu năm**, doanh thu hợp nhất của Vinamilk đạt 46.613 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế đạt 6.587 tỷ đồng. Hoàn thành 72,3% kế hoạch doanh thu và 68% kế hoạch lợi nhuận năm.

**Sản phẩm mới dẫn dắt tăng trưởng:** Vinamilk tiếp tục mở rộng danh mục sản phẩm giá trị gia tăng cao như sữa hạt, sữa cao đậm, dinh dưỡng người lớn tuổi và đồ uống chức năng. Riêng dòng Green Farm ghi nhận doanh số tăng 225% YoY trong 10 tháng đầu năm 2025, trở thành sản phẩm chiến lược. Phân khúc sữa hạt duy trì tốc độ tăng trưởng hai chữ số trong nhiều năm liên tiếp. Cơ cấu sản phẩm mới giúp VNM cải thiện sức cạnh tranh và mở rộng dư địa tăng trưởng từ 2026.

**Biên lợi nhuận cải thiện nhờ chi phí đầu vào giảm:** Giá sữa bột toàn cầu đã giảm 10-12% so với đỉnh tháng 5/2025, trong khi giá đường duy trì ở mức thấp. Nhờ đó, biên lợi nhuận gộp quý III/2025 đạt 41,8%, tăng 0,6 điểm % YoY. Vinamilk được kỳ vọng duy trì biên gộp quanh 41-42% trong các quý tới. Việc kiểm soát chi phí và tối ưu vận hành giúp lợi nhuận ròng cải thiện bền vững hơn.

**Nội địa phục hồi, xuất khẩu bứt tốc:** Quý III/2025, doanh thu nội địa đạt 13.494 tỷ đồng (+4,4% YoY), chiếm 80% tổng doanh thu. Doanh thu thị trường nước ngoài đạt 3.459 tỷ đồng (+32,6% YoY), vượt 20% doanh thu. Xuất khẩu trực tiếp tăng mạnh 46,8% YoY, đạt 2.019 tỷ đồng. Kỳ vọng doanh thu xuất khẩu ổn định nhờ các nước có nhu cầu sữa tăng cao như Campuchia, Trung Đông, châu Á và châu Phi.

**Tiềm năng tăng trưởng thêm từ lĩnh vực thịt mát:** Vinamilk mở rộng sang lĩnh vực thịt mát dự án Vinabeef, tổng vốn đầu tư 3.000 tỷ đồng. Mảng này đang tăng trưởng nhanh, dự kiến đạt 574 tỷ đồng doanh thu năm 2026. Dù chưa sinh lời trước năm 2027, nhưng tiềm năng dài hạn rất lớn. Đây là bước đi chiến lược giúp công ty đa dạng hóa hệ sinh thái thực phẩm.

**ThaiBev/F&N gia tăng sở hữu - lực đỡ dài hạn:** F&N (thuộc hệ sinh thái ThaiBev) dự kiến mua thêm tối đa 4,6% cổ phần VNM, với giá bình quân 62.555 đồng/cp. Sau giao dịch, nhóm F&N sẽ nâng sở hữu từ 20,39% lên 24,99%, sát ngưỡng phải chào mua công khai. Việc chấp nhận trả "premium" cho thấy niềm tin dài hạn vào nền tảng tài chính vững chắc và tỷ lệ chi trả cổ tức cao 40-60% của Vinamilk

**PHÂN TÍCH KỸ THUẬT**

VNM đang nỗ lực lấy lại các mốc MA ngắn hạn và lấy lại mốc MA dài hạn. Đồng thời các chỉ báo MFI, RSI đang nằm trong vùng mua an toàn. Tuy nhiên, cần theo dõi sát sao diễn biến thị trường và dòng tiền để xác định thời điểm mua hợp lý nhất.



**Thông tin doanh nghiệp**

Phân ngành ICB L2	Thực phẩm và đồ uống
Biến động giá 1Y	47.420-65.900
KLGDBQ 10D (CP)	4.414.360
Vốn hóa (tỷ đồng)	131.458,20
BVPS	16.351
P/E (lần)	15,12
P/B (lần)	3,86
EPS (VND)	4.159,65
SL CPLH (triệu CP)	2.089,96
Tỷ lệ free-float (%)	40,00
Tỷ lệ sở hữu NĐTNN (%)	50,53
ROA (%)	15,73
ROE (%)	26,37

Chỉ báo kỹ thuật	Giá trị	Hành động
Xu hướng ngày	-	Tăng
Xu hướng tuần	-	Tăng
Xu hướng tháng	-	Tăng
RSI 14	56,40	Mua
MFI	39,15	Mua
MA10	62,72	Mua
MA20	62,94	Mua
MA50	60,46	Mua
MA100	59,51	Mua

## DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ THEO DÕI

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+ / -
<b>Danh mục theo dõi</b>										
1	<b>VIX</b>	Theo dõi	24,0-25,2			28.000	23.000			
2	<b>PAN</b>	Theo dõi	28,0-28,4			30.500	26.500			

## DANH MỤC ĐANG NẮM GIỮ

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+ / -
<b>Danh mục cổ phiếu đang nắm giữ</b>										
1	<b>SHB</b>	Nắm giữ	10,5-11,0	25/04/2025	10.700	20.000	9.800			50,5%
2	<b>HPG</b>	Nắm giữ	26,0-27,0	14/11/2025	26.500	30.000	25.000			-0,4%
3	<b>ACV</b>	Nắm giữ	54,0-55,0	02/12/2025	53.100	62.000	51.000			-1,1%
4	<b>HCM</b>	Nắm giữ	22,4-23,0	10/12/2025	22.900	25.000	21.500			0,4%
5	<b>PNJ</b>	Nắm giữ	88,0-90,0	15/12/2025	89.700	98.000	85.000			2,5%
6	<b>POW</b>	Nắm giữ	11,5-12,2	15/12/2025	11.700	13.800	11.000			5,1%
7	<b>CTG</b>	Nắm giữ	33,0-34,0	16/12/2025	33.500	38.000	32.200			2,5%
8	<b>MWG</b>	Nắm giữ	77,5-80,0	16/12/2025	77.600	90.000	77.000			5,2%
9	<b>DBC</b>	Nắm giữ	27,0-27,7	16/12/2025	27.200	30.000	26.800			5,1%
10	<b>MBB</b>	Nắm giữ	23,8-24,3	17/12/2025	24.350	26.500	22.500			1,2%

## DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ THỰC HIỆN GẦN ĐÂY

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+ / -
1	CEO	Chốt lời	24,5-25,7	02/12/2025	24.300	28.000	23.500	05/12/25	26.400	8,2%
4	IDC	Chốt lời	38,5-39,5	25/11/2025	37.600	45.500	36.500	08/12/25	39.000	2,7%
5	DBC	Chốt lời	26,5-27,0	26/11/2025	26.550	30.000	25.200	08/12/25	28.100	5,3%
6	VRE	Cắt lỗ	32,5-33,5	26/11/2025	33.400	36.500	30.500	09/12/25	33.400	0,0%
7	KDH	Cắt lỗ	33,5-34,5	20/11/2025	34.350	38.000	32.000	10/12/25	33.400	-2,8%
8	MWG	Chốt lời	75,0-77,0	11/11/2025	77.500	85.000	71.500	11/12/25	83.400	7,6%
9	TCB	Chốt lời	33,0-33,5	12/11/2025	33.600	37.000	31.500	11/12/25	34.000	1,2%
10	VSC	Cắt lỗ	20,5-22,0	14/11/2025	21.900	25.000	19.000	11/12/25	21.500	-1,8%
11	KBC	Cắt lỗ	30,0-35,0	20/11/2025	34.400	39.000	32.500	12/12/25	33.950	-1,3%
12	MSN	Cắt lỗ	77,0-78,5	01/12/2025	77.700	85.000	75.000	12/12/25	76.500	-1,5%
13	PVS	Cắt lỗ	31,5-32,0	02/12/2025	32.000	35.000	30.000	12/12/25	31.300	-2,2%
14	EIB	Cắt lỗ	21,8-22,3	03/12/2025	22.200	24.500	20.500	12/12/25	22.000	-0,9%
15	VCG	Chốt lời	23,7-24,1	04/12/2025	24.200	26.500	23.000	12/12/25	24.400	0,8%
16	HHV	Chốt lời	14,2-14,6	09/12/2025	14.300	16.000	13.500	12/12/25	14.450	1,0%

### THÔNG TIN LIÊN HỆ

Chuyên viên phân tích:

**Hoàng Ngọc Thùy Liên**

Email: [research@lpbs.com.vn](mailto:research@lpbs.com.vn)

Website: [Công Ty Cổ Phần Chứng Khoán LPBank \(lpbs.com.vn\)](http://Công Ty Cổ Phần Chứng Khoán LPBank (lpbs.com.vn))

Mở tài khoản LPBS tại:



### Miễn trừ trách nhiệm:

Các thông tin, số liệu thống kê tại báo cáo này được LPBS lập dựa trên nguồn thông tin chính thống và đáng tin cậy tại thời điểm LPBS phát hành báo cáo. Báo cáo được lập với mục đích cung cấp thông tin khái quát về thị trường, dự báo và cảnh báo được sử dụng làm thông tin tham khảo trong nội bộ LPBS và thông tin tham khảo cho nhà đầu tư.

Các ý kiến tại báo cáo được đưa ra sau khi đã được cẩn thận xem xét kỹ càng dựa trên những thông tin mà cá nhân chúng tôi đánh giá là tốt nhất tại thời điểm thu nhập được. Báo cáo này có giá trị tham khảo và không nên được giải như một lời đề nghị mua hay bán bất cứ chứng khoán nào. LPBS được miễn trừ trách nhiệm đối với thiệt hại hoặc sự kiện bị coi là thiệt hại do sử dụng nội dung trong báo cáo này.

Bản quyền báo cáo thuộc về LPBS, mọi hành vi trích dẫn, sao chép, sửa đổi, phát hành báo cáo là vi phạm bản quyền nếu chưa được sự đồng ý bằng văn bản của LPBS.